**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU**
**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày 29/5/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thanh Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân*: - Ông Lê Truyền Bình

- Bà Nguyễn Thị Cúc

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Võ Thị Tới - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Tường Vy, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lê Ngọc S;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 08/9/1991, tại: tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKTT và chỗ ở: đường N, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc M, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; Có vợ là bà Trương Thị Thu H, sinh năm 1991 và 02 con sinh năm 2018 và năm 2015;

Tiền án: Bị Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Bản án HSST số 03/2021/HS-ST ngày 19/01/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:***

- Ông Hồ Phạm Gia H, sinh năm 2000. Vắng mặt

Địa chỉ: đường 2, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Ông Võ Minh Lê H, sinh năm 1982. Vắng mặt

Địa chỉ: chung cư A, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Võ Thị Bích N, sinh năm 1988. Vắng mặt

Địa chỉ: đường  B, phường C, quận U, thành phố Đà Nẵng.

-  Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1985. Vắng mặt

Địa chỉ: đường V, phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Huỳnh Thị Như P, sinh năm 2001. Vắng mặt

Địa chỉ: đường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Ngọc S và ông Hồ Phạm Gia H (sinh năm: 2000; trú: đường 2, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng) cùng là nhân viên của nhà hàng "Cardi Pizzeria" tại số 76 đường 2/9, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Ngày 04.12.2022, bị cáo S mượn ông H 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo Legion 5, màu đen kèm bộ sạc để làm việc. Sau đó, do cần tiền trả nợ nên bị cáo mang máy tính đến tiệm cầm đồ Lữ Gia (địa chỉ: đường V, phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng) do ông Nguyễn Văn D (sinh năm: 1985; trú địa chỉ như trên) làm chủ, cầm cố với giá 10.000.000 đồng, và không có ý định chuộc lại. S nói dối là mang máy tính đi cài đặt phần mềm để làm việc.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05.12.2022, S lén lút trộm cắp số tiền 20.500.000 đồng trong hộc tiền tại quầy thu ngân của nhà hàng "Cardi Pizzeria" do bà Võ Thị Bích N (sinh năm: 1988; trú: đường  B, phường C, quận U, thành phố Đà Nẵng) làm chủ. Bà N đã ủy quyền, giao cho ông Võ Minh Lê H (sinh năm: 1982; trú: chung cư A, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng) toàn quyền quản lý tài sản và hoạt động kinh doanh của nhà hàng từ tháng 5.2021 đến nay.

Sau khi phát hiện mất tiền, ông Võ Minh Lê H và ông Hồ Phạm Gia H đã trình báo Công an phường Bình Hiên, quận Hải Châu.

Vật chứng thu giữ:

- Ông Võ Minh Lê H giao nộp: 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Lê Ngọc S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản;

- Ông Hồ Phạm Gia H giao nộp: 02 đoạn video ghi lại hình ảnh S mang máy tính xách tay ra khỏi nhà hàng và 01 hoá đơn giá trị gia tăng của máy tính xách tay trên;

- Ông Nguyễn Văn D giao nộp: 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo Legion 5, ram 08 GB, màu đen kèm bộ sạc; 01 phiếu cầm đồ kiêm hợp đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 06.01.2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, UBND quận Hải Châu, kết luận: Máy tính xách tay kèm bộ sạc nêu trên có trị giá 14.990.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Ngọc S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp và chiếm đoạt tài sản như trên. Việc khai nhận của S phù hợp với biên bản sự việc, hình ảnh camera thu giữ; phù hợp lời khai của các bị hại; vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q. Hải Châu đã trả lại 01 máy tính xách tay, 01 cục sạc và dây sạc cho ông Hồ Phạm Gia H.

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án:

+ 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Lê Ngọc S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản;

+ 02 đoạn video ghi lại hình ảnh S mang máy tính xách tay ra khỏi nhà hàng và 01 hoá đơn giá trị gia tăng của máy tính xách tay trên.

Về dân sự:

- Ông Hồ Phạm Gia H và ông Võ Minh Lê H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn D yêu cầu bị cáo S trả lại số tiền đã cầm cố máy tính là 10.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 05/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lê Ngọc S về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc S từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc S từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Về dân sự, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông Nguyễn Văn D đối với bị cáo Lê Ngọc S.

- Bị cáo Lê Ngọc S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ, không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Lời khai của bị hại phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Võ Thị Bích N, bà Huỳnh Thị Như P, ông Nguyễn Văn D vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ. Lời khai của những người này phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo. Bà N, bà P không yêu cầu bồi thường. Ông D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại xác định ngày 04/12/2022 tại nhà hàng "Cardi Pizzeria" - 76 đường 2/9, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, sau khi được anh Hồ Phạm Gia H cho mượn máy tính xách tay để làm việc, bị cáo Lê Ngọc S đã mang đi cầm cố cho ông Nguyễn Văn D với giá 10.000.000 đồng và không có ý định chuộc lại. Sau đó, S nói dối là đem máy tính đi cài đặt phần mềm để làm việc. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 14.990.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/12/2022, cũng tại nhà hàng "Cardi Pizzeria", bị cáo S đã lén lút trộm cắp 20.500.000 đồng trong hộc tiền tại quầy thu ngân của nhà hàng "Cardi Pizzeria". Số tiền trên đang thuộc quản lý của ông Võ Minh Lê H. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu trật tự trị an, xã hội tại địa phương. Dó đó cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự tại bản án HSST số 03/2021/HS-ST ngày 19/01/2021. Bị cáo đã chấp hành xong

hình phạt tù vào ngày 08/3/2022; tuy nhiên phần dân sự bị cáo chưa thi hành. Do đó bị cáo chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại toàn bộ số tiền 20.500.000 đồng. Do đó, cần được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo được các bị hại là ông Hồ Phạm Gia H và ông Võ Minh Lê H xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với ông Nguyễn Văn D, đã mua chiếc máy tính xách tay từ bị cáo Lê Ngọc S mà không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 máy tính xách tay, 01 cục sạc và dây sạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại cho ông Hồ Phạm Gia H là có căn cứ.

- Đối với 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Lê Ngọc S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Sơn mang máy tính xách tay ra khỏi nhà hàng và 01 hoá đơn giá trị gia tăng của máy tính xách tay trên, cần lưu trữ kèm hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Hồ Phạm Gia H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Bị hại Nguyễn Minh Lê H đã nhận bồi thường và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với yêu cầu bồi thường của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn D, HĐXX xét thấy ông D đã nhận cầm cố chiếc máy tính xách tay từ bị cáo với giá 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, hiện nay tài sản đã bị thu hồi và trả lại cho bị hại. Ông D đã bị thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng do hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, yêu cầu bồi thường của ông đối với bị cáo là có cơ sở, cần chấp nhận theo quy định tại các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

[8] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc S phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc S 15 (mười lăm) tháng tù.

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc S 15 (mười lăm) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, về tổng hợp hình phạt. Bị cáo Lê Ngọc S phải chấp hành 30 (ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

**2.** Về dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Lê Ngọc S phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

**3.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Lưu trữ kèm hồ sơ vụ án 02 đoạn video ghi lại hình ảnh S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 02 đoạn video ghi lại hình ảnh S mang máy tính xách tay ra khỏi nhà hàng và 01 hoá đơn giá trị gia tăng của máy tính xách tay trên.

**4.** Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Ngọc S phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**5.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Công an quận Hải Châu;*
- *Chi cục THADS quận Hải Châu*
- *Lưu hồ sơ.*